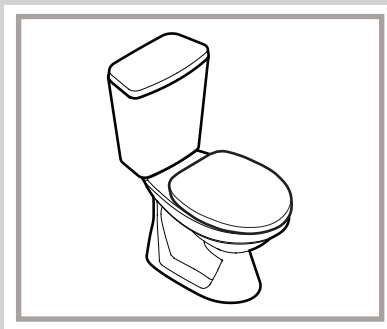


Bàn cầu hai khối/ Two-piece toilet

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÀ SỬ DỤNG INSTALLATION MANUAL

C-117VA/C-117VAN

C-108VA/C-108VAN



INAX

JAPAN TECHNOLOGY

ISO 9001:2015

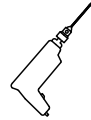
ISO 14001:2015

Xin cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng sản phẩm thiết bị vệ sinh INAX. Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để lắp đặt đúng. Kiểm tra, vận hành thử sau lắp đặt. Trao hướng dẫn lắp đặt và sử dụng này cho khách hàng và giải thích cho khách hàng phương thức vận hành.

Thank you for selecting INAX sanitary ware. Please read these instructions carefully to ensure this product is installed properly and test the product after installation. Customers are provided with this installation instruction and explanation of how the product works.



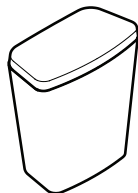
Chuẩn bị dụng cụ/ Prepare the tools



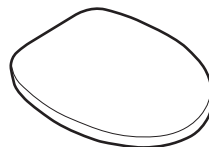
Chi tiết phụ kiện/ Detail parts



Thân bàn cầu/ Bowl



Két nước (bao gồm phụ kiện)/
Tank (including tank fitting)



Nắp bàn cầu/ Seat cover



Dây cấp nước/
Flexible hose

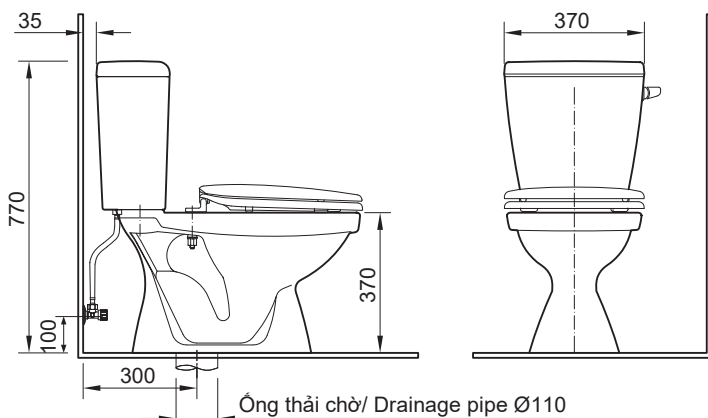
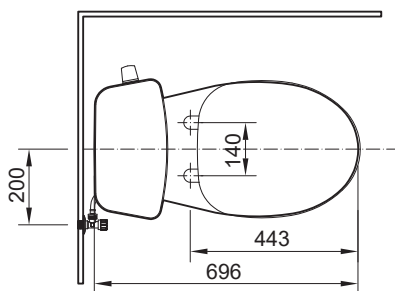


Giấy hướng dẫn lắp đặt/
Installation manual

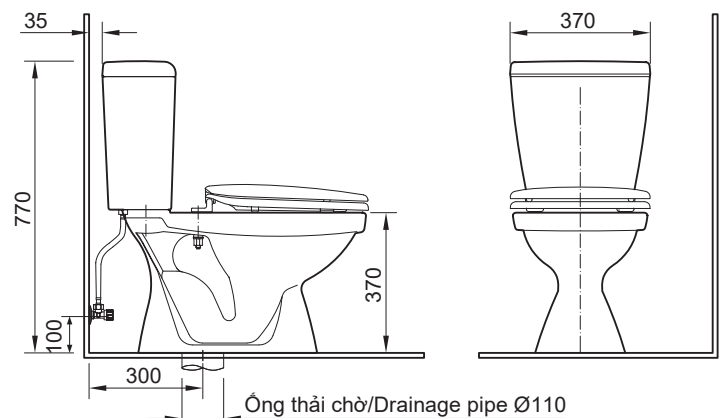
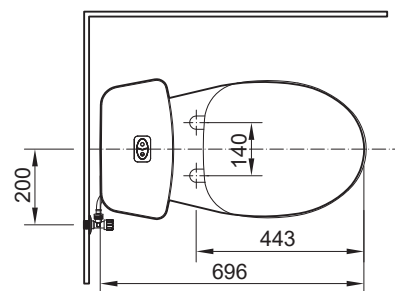


Bản vẽ lắp đặt/ Installation Drawing

C-117VA
C-117VAN



C-108VA
C-108VAN

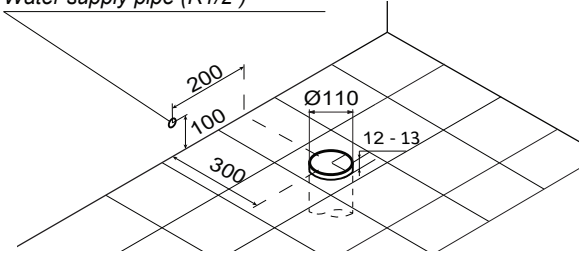




Hướng dẫn lắp đặt/ Installation manual

1 CHUẨN BỊ ỚNG CHỜ CẤP NƯỚC VÀ ỚNG THẢI PREPARE WATER SUPPLEMENT PIPE AND DRAINAGE PIPE

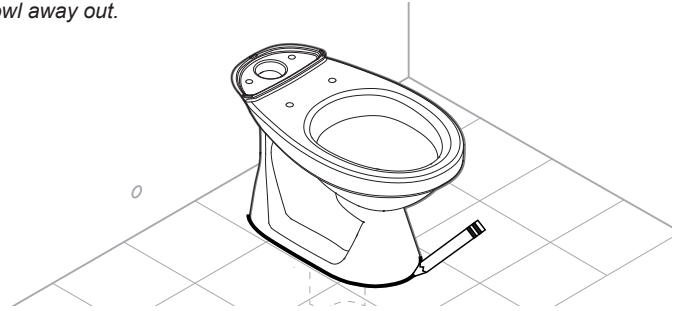
- Đầu ống cấp nước chờ trên tường, ren trong (R1/2" - Ren 21)/
Water supply pipe (R1/2")



- Đầu chờ ống thoát xí u.PVC Ø 110 nhô lên mặt sàn 12 - 13 mm
WC drain pipe u.PVC Ø110 higher than finished floor from 12 - 13 mm

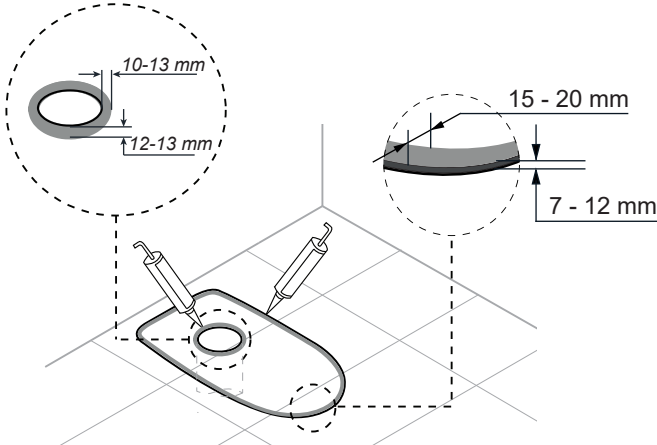
2 XÁC ĐỊNH BIÊN DẠNG THÂN BÀN CẦU DETERMINE THE PROFILE OF THE GROUND OF THE TOILET

- Đặt thân bàn cầu vào vị trí ống thải chờ, vẽ biên dạng chân thân bàn cầu, sau đó nhấc thân bàn cầu ra./
Put the toilet in the drainpipe position, draw the outline, then move the toilet bowl away out.



3 BÔI SILICON APPLY SILICONE

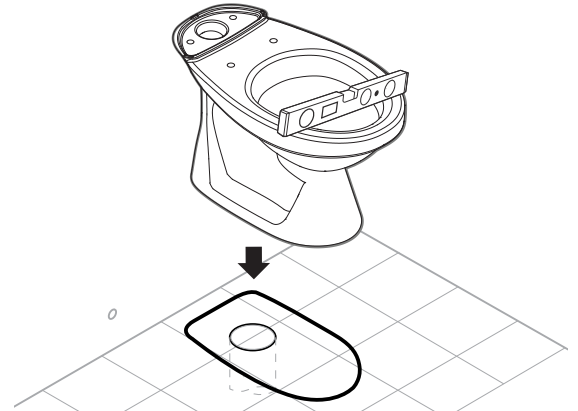
- Dùng silicon: đắp vào phía trong theo biên dạng chân bàn cầu và bên ngoài đầu ống chờ (như hình dưới)/
Use silicone: apply along the toilet inline on the floor and outline WC drain pipe (as show below).



4 LẮP ĐẶT BÀN CẦU INSTALL TOILET BOWL

- Đặt bàn cầu lên sàn nhà theo các vị trí đã được đánh dấu và silicon đã đắp, sau đó dùng livô kiểm tra độ cân bằng của thân bàn cầu./
After applied silicone on the ground, position the toilet bowl into the silicone area, then fixing the toilet bowl's position on the ground, confirm how balanced the bowl is with a level.

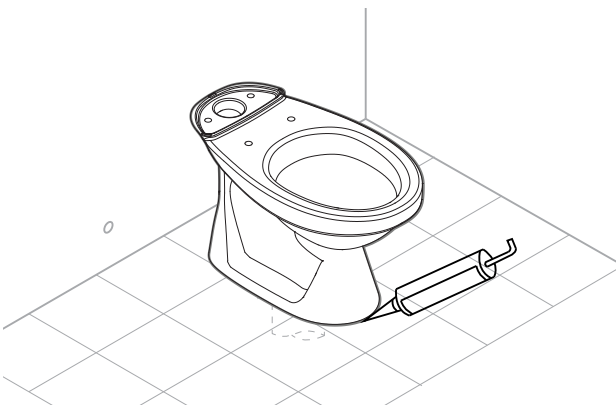
Adjust until it is balanced.



5 BÔI SILICON APPLY SILICONE

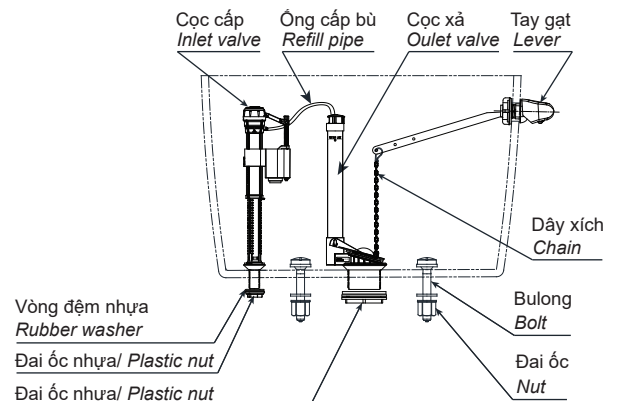
Chú ý/ Note:

- Vệ sinh silicon thừa xung quanh. Trét silicon vào khe hở xung quanh phía ngoài chân bàn cầu/
Clean silicone residues around the bowl, cover any slits with silicone.



6 LẮP PHỤ KIỆN KẾT NƯỚC VÀO TRONG KẾT NƯỚC INSTALLING TANK FITTING INSIDE TANK

C-117VA; C-117VAN



Chú ý/ Note:

- Tránh điều chỉnh các chi tiết bên trong của bộ kết nước /
Avoid making adjustments to the tank fitting components.

C-108VA; C-108VAN

- Phụ kiện được lắp đặt sẵn cùng với sản phẩm/
The fittings are pre-installed with the product.



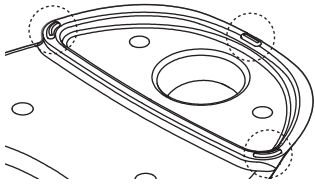
7

LẮP KẾT NƯỚC VÀO THÂN BÀN CẦU/ INSTALLING TANK TO TOILET BOWL

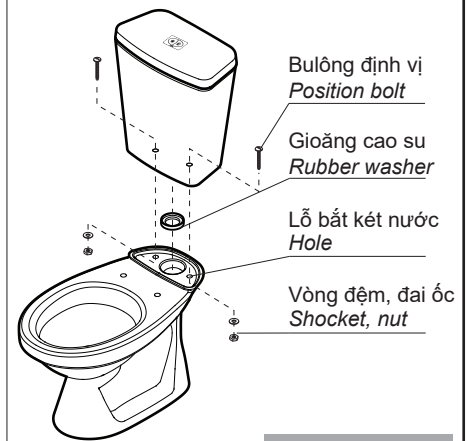
Chú ý:

- Sản phẩm hoạt động tốt với áp lực nước trong khoảng 0.03 MPa tới 0.6MPa.
- Khi siết đai ốc bắt kết nước, lực siết phải từ 3.0 N đến 3.6 N để tránh làm vỡ kết nước.
- Kiểm tra rò nước sau khi lắp đặt bằng cách cấp nước vào kết nước.
- * Quan sát bằng mắt: Khi nào đáy kết nước chạm vào các vấu đỡ trên thân sứ thì không vặn đai ốc nữa.
- The product work best with the water supply pressure range 0.03 MPa to 0.6MPa.
- Ceramic is fragile, so tightening torque should be 3.0 N.m to 3.6 N.m
- After tank installation, turn on water supply to fill up the tank to see if there is any leakage.
- * Visual check: stop tightening the nut when the tank bottom touches points on the bowl.

- Phải lắp gioăng cao su vào phụ kiện kết nước trước khi lắp kết nước vào thân bàn cầu./
- Rubber gaskets must be installed to the tank fittings before installing the tank on the toilet bowl.



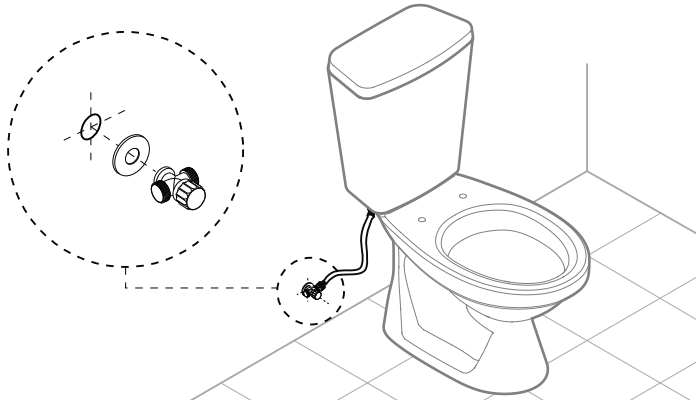
C-117VA
C-117VAN



C-108VA
C-108VAN

8

LẮP ĐẶT VAN CHẶN NƯỚC VÀ KẾT NỐI DÂY CẤP NƯỚC/ INSTALLING T-VALVE AND FLEXIBLE HOSE



Chú ý:

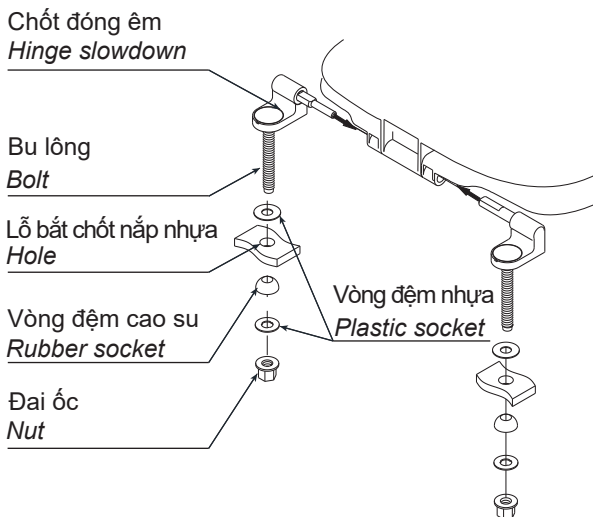
- Van khóa chữ T không đi kèm sản phẩm,
- Lực siết đai ốc dây cấp nước phải nhỏ hơn 25 N để tránh bị vỡ đai ốc.
- Phải đảm bảo và vệ sinh đường ống.
- Khi lắp đặt thì nên quấn băng tan vào đầu ren để chống rò rỉ nước.

Note:

- T-valve is not included with the product
- The tightening force of the flexible hose should be less than 25 N to prevent the nut from breaking.
- Pipelines must be secured and cleaned.
- When installing, it is recommended to wrap melt tape on the thread head to prevent water leakage.

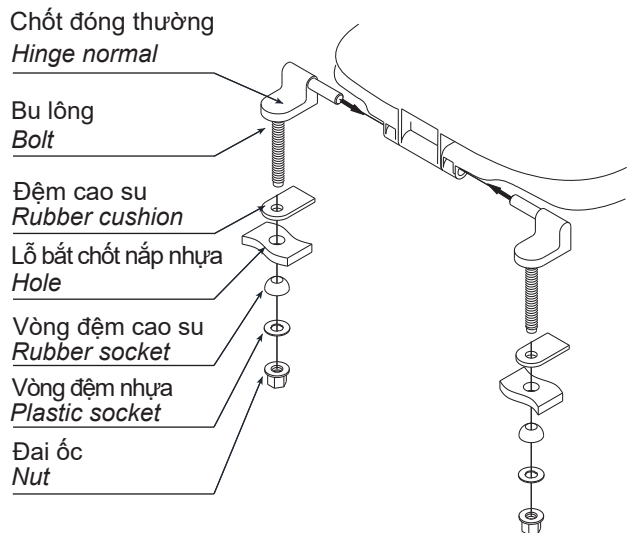
9a

LẮP ĐẶT NÁP NHỰA BÀN CẦU LOẠI ĐÓNG ÊM/ INSTALLING SOFT CLOSING SEAT AND COVER



9b

LẮP ĐẶT NÁP NHỰA BÀN CẦU LOẠI ĐÓNG THƯỜNG/ INSTALLING A NORMAL SEAT AND COVER





HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỰ CỐ/ TROUBLE SHOOTING GUIDE

Tham khảo các hướng dẫn kèm theo sẽ giúp bạn khắc phục được các vấn đề phổ biến hay gặp phải.

| Sự cố | Nguyên nhân xảy ra sự cố | Khắc phục |
|------------------------------|--|--|
| Xả không đạt | a. Lượng nước trong két dưới mức định sẵn. b. Cơ chế hoạt động van xả trong két không mở hoặc đóng quá nhanh. c. Cần thay thế cần gạt hoặc nút xả. d. Áp lực nước quá thấp. e. Ống dẫn xả hoặc ống thoát nước bị tắc cục bộ. f. Chất làm sạch trong két bị lắng đọng. g. Không có ống thoát hơi. | a. Thiết định đúng mực nước. b. Kiểm tra không được có vật liệu dính vào bộ phận thoát xả. c. Thay thế. d. Áp lực cấp nước thường ít nhất phải là 0.14MPa e. Sử dụng cây hoặc dây thông bồn cầu để thông tắc. f. Làm sạch két và ngưng sử dụng chất làm sạch. g. Lắp ống thoát hơi theo hướng dẫn. |
| Nước không ngừng chảy | a. Mực nước trong két cao hơn ống chảy. b. Khóa nước cấp vào nếu nước vẫn chảy vào, lòng bầu có thể do đệm bít cao su hoặc/và đệm van bị mòn hoặc biến dạng. c. Khóa van cấp nước, nếu nước vẫn chảy vào lòng bầu tới khi mực nước rơi vào dưới mức của ống chảy, có thể do vụn rác hoặc cát nằm trong hệ thống kiểm soát nước. d. Dây van xả quá chặt, làm cho van xả bị giữ mở. e. Nút cần thay thế. | a. Chính xi lanh để giữ đúng mực nước. b. Thay thế đệm, đệm bít cao su hoặc hoàn thành các lắp ráp cần thiết. c. Khóa van cấp nước. Nhấc nắp kiểm soát lượng nước ra để làm sạch và lắp ráp lại hoặc thay thế piston. d. Thay thế bộ van xả. e. Thay thế nút. |
| Rò rỉ ống cấp nước | a. Lắp đặt không đúng. b. Áp lực nước quá lớn. | a. Lắp đặt đúng theo hướng dẫn. b. Áp lực nước không vượt quá 0.55MPa. |

Using this guide and referring to the accompanying instructions should help you solve most common problems encountered.

| Problem | Possible Cause | To Correct |
|---------------------------------|--|---|
| Poor flushing action | a. Water level in tank is below prescribe level. b. Flush valve mechanism in tank closes too quickly or does not open. c. Flush handle or button needs replacing. d. Water pressure is too low. e. Partially clogged trap way and / or drainpipe. f. Cleanser used in tank deposits residue. g. No air vent. | a. Set to prescribed level. b. Make sure there are no any material stuck to outlet components. c. Replace. d. Nomal water supply pressure must at least 0.14MPa. e. Use a plunger or toilet augur to unclog. f. Clean out tank and cease using the cleaser. g. Install air vent per instructions. |
| Water won't stop running | a. Water level in tank is higher than overflow pipe. b. Turn off the water supply if water continues to flow into the bowl until the flush valve seat and / or rubber seal disk are worn or deformed. c. Turn off the water supply valve if water continues to flow into the bowl until the water level falls to the level of the overflow pipe, sand or debris may be clogged in the water control mechanism. d. Flush valve string is too tight, holding the flush valve open. e. Button needs replacing | a. Adjust the cylinder to maintain the water at the prescribed level. b. Replace seat, rubber seal disk, or complete assembly, as needed. c. Shut off water supply valve. Remove top cap of water control. Clean and reassemble, or replace plunger. d. Replace flush valve unit. e. Replace button. |
| Water supply hose leaks | a. Improper installation. b. Water pressure is too high. | a. Reinstall, according to instructions. b. Water pressure must not exceed 0.55MPa. |

CẢNH BÁO AN TOÀN/ SAFETY PRECAUTIONS

- Hãy đọc kĩ hướng dẫn trước khi lắp đặt.
- Các chú ý được trình bày dưới đây tùy trường hợp mà có thể gây ra sự cố nghiêm trọng. Các vấn đề nêu ra đều có nội dung liên quan đến an toàn nên nhất thiết phải tuân thủ.
- Sau khi hoàn tất việc lắp đặt, xác nhận xem thiết bị có hoạt động bình thường không. Quý khách hàng vui lòng lưu giữ bản hướng dẫn lắp đặt và sử dụng để tham khảo trong suốt quá trình sử dụng.
- Read the instructions carefully before beginning.
- Cautions and notes below if not complied may lead to serious damage. Therefore, please follow strictly.
- After finishing installation, check out whether the facility operates property or not, customer should to keep this instruction as reference in the future.



CHÚ Ý/ ATTENTION

- * Trước khi lắp đặt phải kiểm tra xem có bị vỡ, nứt trong quá trình vận chuyển không?
- * Sau khi lắp đặt xác nhận xem có bị nứt, vỡ do lắp đặt không?
- * Chỗ nứt vỡ có thể gây thương tật, rò nước, hỏng hóc, bẩn sàn nhà.
- * Hãy chắc chắn rằng đường ống nước được xả và làm sạch trước khi lắp đặt.

- * Before installation, please check the product again for cracks or breaks during delivery
- * Be sure to test operation and check for any breaks, cracks after installation has been completed.
- * Any cracks may cause injury, damage, leakage or dirty the floor.
- * Ensure that water pipes are flushed and cleaned before installing.

- Không siết quá chặt các ren vận. Sứ là đồ dễ vỡ, nứt sẽ gây nguy hiểm cho người lắp đặt hoặc sử dụng.
- Không đổ nước nóng vào sứ nếu không có thể gây vỡ sứ.

- Do not overtighten bolts. Porcelain is subject to cracking, which may cause injury to installing person or users.
- Do not pour hot water over the ceramic. Otherwise, it could be broken.

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG/ CARE AND MAINTENANCE

Không dùng dụng cụ vệ sinh sắc sùi hoặc hóa chất chà, vệ sinh bề mặt sứ. Dùng chất trung tính và một miếng vải mềm để lau sạch bề mặt men. Dùng nước sạch sau khi vệ sinh xong và dùng vải mềm lau chùi sạch sẽ để bảo vệ tính cân bằng của vật liệu.

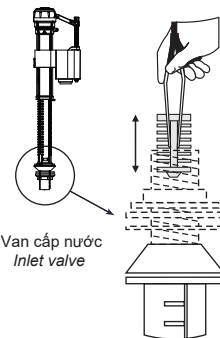
- **Chú ý: Công ty sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành đối với việc sử dụng chất có chứa thành phần Clo (Calcium hypochlorite-CaCl2).**

* Sau một thời gian sử dụng sản phẩm **C-108VA; C-108VAN** nếu có hiện tượng nước cấp vào két bị tắc hoặc chậm, đề nghị khách hàng tháo tấm lọc nước và làm vệ sinh hết cặn bẩn hoặc rác bám xung quanh.

Do not use harsh abrasives or caustic clean fixture surface. Use a neutral detergent fluid and a soft cloth to remove normal dirt and soap accumulations from fitting and surfaces. Rinse thoroughly after cleaning and polish with a soft dry to restore original luster of material.

- **Notice: Do not use cleaners in tanks. Products containing chlorine (calcium hypochlorite) can seriously damage fitting in the tank. This damage can cause leakage and property damage.**

* After a period of using product **C-108VA; C-108VAN**, if there is a phenomenon that the water supply to the tank is clogged or slow, please remove the water filter and clean all the dirt or garbage around.



Van cấp nước Inlet valve

Tháo lắp tấm lọc nước Remove the filter to clean

Hình ảnh chỉ áp dụng cho mã **C-108VA; C-108VAN**
This image illustration is for **C-108VA, C-108VAN** models

BẢO HÀNH SẢN PHẨM/ PRODUCT WARRANTY

Nếu kiểm tra sản phẩm này, trong thời gian bảo hành sau khi mua, công ty xác nhận rằng theo điều kiện sử dụng bình thường của vật liệu hay do lắp đặt. Chúng tôi sẽ sửa chữa, hoặc thay thế sản phẩm khác cùng loại. Công ty không chịu trách nhiệm bảo hành đối với các trường hợp sau:

1. Không chứng minh được sản phẩm còn trong thời gian bảo hành như là hóa đơn, thẻ bảo hành, ...
2. Sản phẩm bị hư hỏng do bất cẩn hoặc bị phá hủy do tai nạn.
3. Những hư hỏng hoặc phá hủy gây ra do vận chuyển, lắp đặt, biến dạng, tai nạn, sai sót, hoặc thiếu sự bảo trì định kì.
4. Cuộc phí hoặc phí vận chuyển phát sinh với những sản phẩm trả về để sửa chữa hoặc thay thế ngoài những quy định bảo hành trên.
5. Sản phẩm không còn nguyên vẹn.

THỜI GIAN BẢO HÀNH:

(Được tính từ ngày khách hàng mua hàng hoặc xác nhận qua phiếu bảo hành hoặc hóa đơn bán hàng)

SẢN PHẨM: Sứ / Thời gian: 10 năm

SẢN PHẨM: Phụ kiện sứ / Thời gian: 02 năm

CÔNG TY TNHH LIXIL VIỆT NAM

Địa chỉ: Yên Bình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam

Dịch vụ khách hàng: 1800 6633 (miễn phí)

Website: www.inax.com.vn

If inspection of this product, within the warranty time after purchasing, confirms that its defective of a similar model under normal use in material or workmanship. We will repair or, at its option exchange the product.

1. None any documentary evidences to show the period of warranty such as receipt, warranty card,...
2. Consequential or incidental damages.
3. Defects or damages arising from shipping, installation, alternation, accidents, misuse or lack of proper maintenance.
4. Postage or shipping costs incurred in returning products for repair or replacement under this warranty and any labor or other costs of removal or installation of products under this warranty.
5. Discontinuous products.

Warranty details please confirm with distributors in each country!

LIXIL VIETNAM CORPORATION

Address: Yen Binh, Duong Xa, Gia Lam, Hanoi, Vietnam

Website: www.inax.com.vn